

BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TOÁN 6
CỘNG TRỪ NHÂN CHIA SỐ TỰ NHIÊN (Tiếp) - LŨY THỪA VỚI SỐ MŨ TỰ NHIÊN
Tài liệu lớp học Zoom 6NTC1 - 18h - 21h15 - Tối thứ 3 - 23/26 Nguyễn Hồng

Họ và tên:Ngày học:

B. Bài tập

Câu 1. Rút gọn

a) $2^5(2^6 + 2^3) - 2^4(2^7 + 2^4)$ b) $\frac{2^{10} \cdot 1024 - 2^{13} \cdot 4}{2^{15}}$

Câu 2. Biết $2^{10} = 1024$, tính $2^9; 2^8$

Câu 3. Rút gọn

a) $A = 2^1 + 2^2 + 2^3 + \dots + 2^{10}$ b) $B = 3^1 + 3^2 + 3^3 + \dots + 3^{100}$

c) Tổng quát $C = a + a^2 + a^3 + \dots + a^n$

Câu 4. So sánh $A = 2 + 2^2 + \dots + 2^{2021}$ với $B = 2^{2022}$

Câu 5.

a) Viết $1+3+5+7$ và $1+3+5+7+9$ dưới dạng bình phương của số tự nhiên

b) Chứng minh $1+3+5+\dots+(2n+1)$ luôn là bình phương của 1 số tự nhiên.

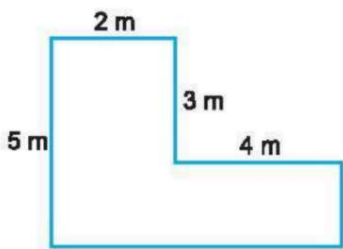
Giáo viên: Thầy Nguyễn Thành Long

BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TOÁN 6
CHU VI, DIỆN TÍCH CÁC HÌNH ĐÃ HỌC
Tài liệu lớp học Zoom 6NTC1 - 18h - 21h15 - Tối thứ 3 - 23/26 Nguyễn Hồng

Họ và tên:Ngày học:

Câu 1: Một chiếc bàn khung thép được thiết kế với mặt bàn là hình thang cân, có 2 đáy lần lượt là 1 200mm; 600mm và cạnh bên 600mm. Chiều cao bàn là 730mm. Hỏi làm 1 chiếc khung bàn nói trên cần bao nhiêu mét khung thép?

Câu 2: Một mảnh sân nhà có hình dạng và kích thước như hình vẽ.



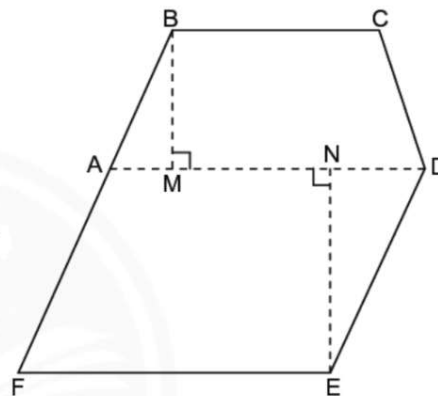
Nếu lát sân bằng những viên gạch hình vuông có cạnh 50cm thì cần bao nhiêu viên gạch.

Câu 3: Một mảnh vườn có dạng như hình vẽ.

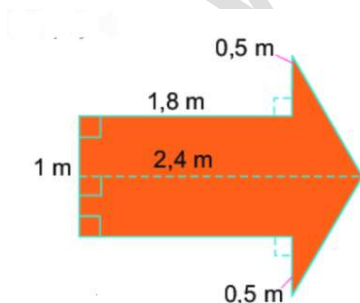
Để tính diện tích mảnh vườn, em chia nhỏ mảnh vườn thành hình thang cân và hình bình hành như trên. Biết

$$BC = 30m; AD = 42m; BM = 22m; EN = 28m.$$

Tính diện tích mảnh vườn này.



Câu 4: Trong bãi gửi xe, người ta vẽ một mũi tên như hình

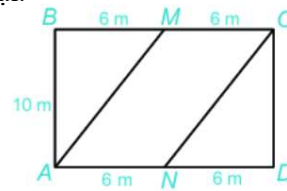


Em hãy tính diện tích hình mũi tên đó.

Câu 5: Trên mảnh đất HCN chiều dài 12m, rộng 10m người ta phân chia khu vực để trồng hoa, cỏ như hình vẽ.

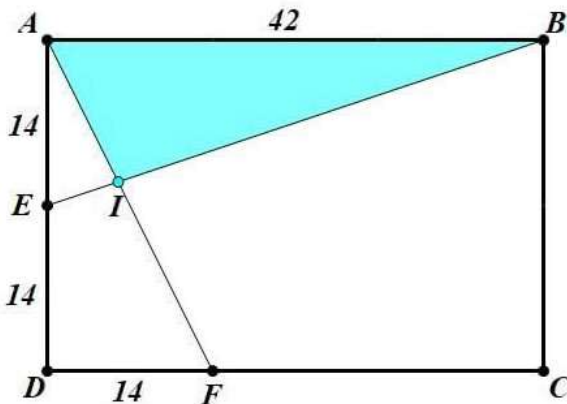
Hoa được trồng ở khu vực hình bình hành, cỏ trồng ở khu vực còn lại.

Tiền công để trả cho mỗi mét vuông trồng hoa là 50 000 đồng; trồng cỏ là 40 000 đồng. Tính số tiền công cần chi trả để trồng hoa và cỏ.

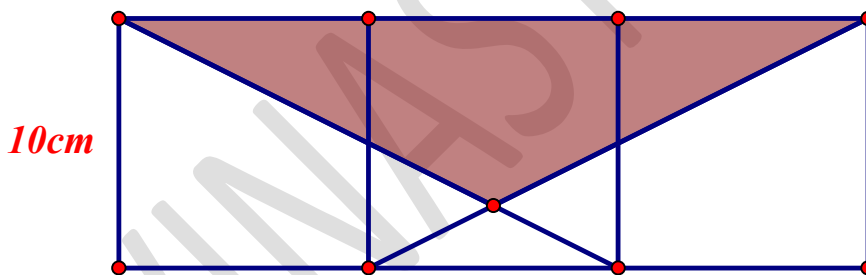


Câu 6: Cho một hình chữ nhật có chu vi là 158cm và có diện tích là 1554 cm^2 . Tính chiều dài, chiều rộng hình chữ nhật đó.

Câu 7: Cho hình chữ nhật ABCD như hình vẽ. Tính diện tích phần tô đậm.

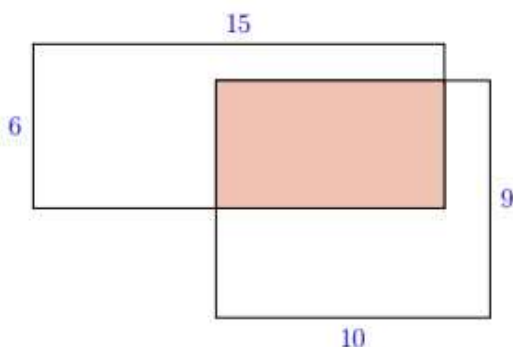


Câu 8: Ghép 3 hình vuông như hình vẽ:



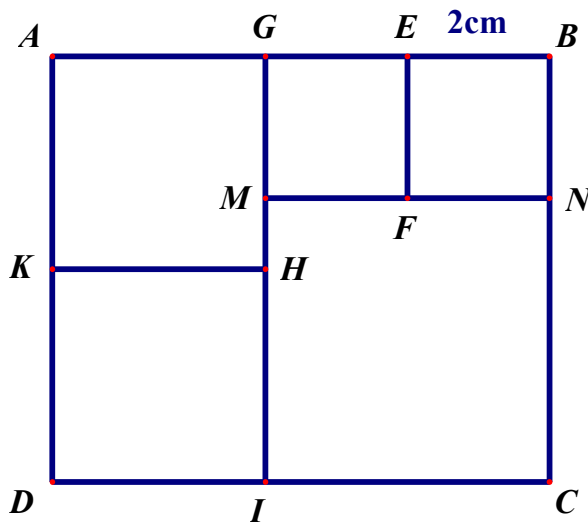
Tính diện tích phần tô đậm.

Câu 9: Hai hình chữ nhật chồng lên nhau để tạo ra ba vùng, mỗi vùng có diện tích bằng nhau như hình vẽ.

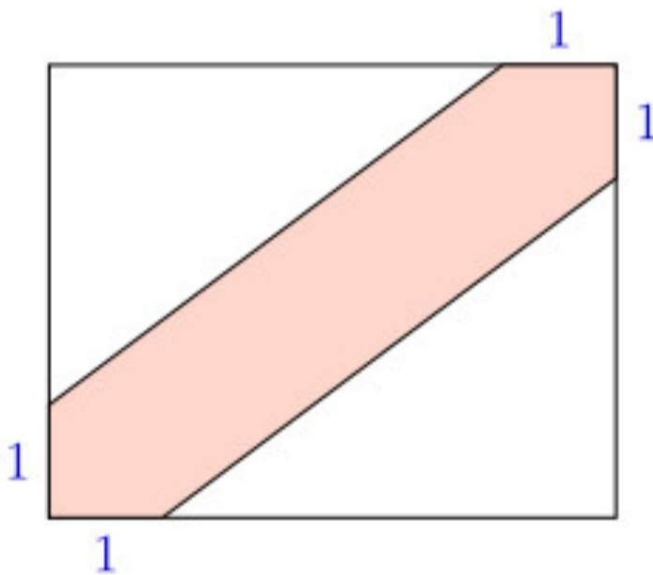


Tính chu vi của phần bị chồng lên nhau.

Câu 10: Cho hình chữ nhật được ghép bởi 5 hình vuông có kích thước như hình vẽ. Tính chu vi hình chữ nhật.



Câu 11: Cho hình chữ nhật có kích thước 3.4 và phân tô đậm như hình vẽ.



Tính tỉ số diện tích phần tô đậm và diện tích hình chữ nhật.

Giáo viên: Trần Tuấn Việt